TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HOÀ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Án số: 31/2023/DS-PT
Ngày: 27 - 3 - 2023
V/v tranh chấp hợp đồng dịch vụ.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Viên

Các Thẩm phán: Bà Lê Thúy Phượng

Bà Võ Thị Trầm

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Như Trung Hậu – Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Bùi Hồng Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 22 và 27 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai xét xử vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số 105/2022/TLPT-DS ngày 27 tháng 12 năm 2022 về *"Tranh chấp hợp đồng dịch vụ"*. Do Bản án dân sự sơ thẩm số 43/2022/DS-ST ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố N1, tỉnh Khánh H1 bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 19/2023/QĐ-PT ngày 01 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thanh N, sinh năm 1995; địa chỉ: 122/27/29/31 Tôn Đ1, Phường 10, Quận 4, Thành phố Hồ Chí M.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Bảo T, địa chỉ: 12/15 Nguyễn H, Phường 5, thành phố Tuy H1, tỉnh Phú Y (Văn bản ủy quyền được chứng thực ngày 12/11/2021). Có mặt.

- *Bị đơn:* Công ty TNHH Khu Du lịch Vịnh Thiên Đ

Địa chỉ: Tầng 9, Tòa nhà Gold Coast, số 01 Trần Hưng Đ2, phường Lộc T, thành phố N1, tỉnh Khánh H1.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Hồng T – Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Kiều H2 - Giám đốc pháp chế; địa chỉ: Tầng 20, Tòa nhà 109 Trần Hưng Đ2, phường Cửa N2, quận Hoàn K, Thành phố A (Văn bản ủy quyền ngày 24/11/2020). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, quá trình tranh tụng và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Phạm Bảo T trình bày:

Ngày 17/11/2019, bà Nguyễn Thanh N ký Hợp đồng sở hữu kỳ nghỉ số PBRC-S-076300 (Hợp đồng sở hữu kỳ nghỉ) với Công ty TNHH Khu du lịch Vịnh Thiên Đ (Công ty) làm chủ đầu tư theo Giấy chứng nhận đầu tư số 37122000419 do UBND tỉnh Khánh H1 cấp ngày 05/02/2013. Để thuyết phục bà N ký hợp đồng "Sở hữu kỳ nghỉ", phía Công ty đã mời bà N tham dự hội thảo.

Tại hội thảo nhân viên của Công ty đã tư vấn quyền lợi bà N được nhận khi mua sản phẩm như: được toàn quyền sử dụng với sản phẩm, được cho thuê, tặng cho, thừa kế và chuyển nhượng lại cho người khác làm bà N nhầm tưởng bà N đang thực hiện một giao dịch mua bán tài sản mà bà N sẽ là chủ sở hữu. Đồng thời phía Công ty tư vấn sau khi mua sản phẩm thì Công ty hỗ trợ bán lại hoặc cho người khác thuê lại nếu bà N không có nhu cầu sử dụng và nghỉ dưỡng.

Khi đang tiến hành mua sản phẩm, bà N nhận thấy những vấn đề không thống nhất trong việc tư vấn của nhân viên Công ty, lúc nói bà N chỉ cần thanh toán 80% giá trị sản phẩm là bà N có quyền sở hữu, sử dụng, lúc lại bảo phải thanh toán 100% giá trị. Đồng thời, bà N thấy có nhiều điều mờ ám trong việc tư vấn và thu tiền của nhân viên Công ty nên bà N đã yêu cầu phía Công ty hỗ trợ bán lại sản phẩm mà bà N đã mua nhưng phía Công ty đã từ chối và cho rằng phải thanh toán toàn bộ tiền mới được bán cũng như phía Công ty không có trách nhiệm trong việc giúp bà N bán lại các sản phẩm đã mua. Điều này cho thấy phía Công ty đã đưa ra thông tin sai sự thật để lừa dối, đồng thời, phía Công ty còn gây khó dễ khi đặt ra điều kiện về phí chuyển nhượng cho bên thứ ba từ 20.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng, việc này trái với những tư vấn ban đầu của Công ty. Trong khi đó, thời điểm tư vấn phía Công ty không cho bà N xem trước hợp đồng chỉ yêu cầu bà N chuyển tiền trước để giữ chỗ. Sau đó, nhân viên Công ty yêu cầu bà N chuyển thêm 10.000.000 đồng tiền đặt cọc. Sau khi bà N chuyển tiền nhân viên Công ty lại nói quá ít và đề nghị bà N chuyển thêm và không ngừng thôi thúc bà N phải đặt cọc nhanh để giữ chỗ không thì sẽ hết. Mặt khác, sau khi thực hiện xong việc thanh toán, 01 tháng sau bà N mới được Công ty gửi bản "Hợp đồng Sở hữu kỳ nghỉ" do phía Công ty đã soạn sẵn với các nội dung và điều khoản hoàn toàn sai lệch, tước đoạt các quyền bà N được hưởng theo đúng quy định của pháp luật. Những hành vi lừa dối của Công ty nhằm làm khách hàng hiểu sai lệch về đối tượng hợp đồng và nội dung của giao dịch dân sự, hành vi, điều khoản trong hợp đồng vi phạm điều cấm của pháp luật:

(i) Về đối tượng của hợp đồng cung cấp dịch vụ lưu trú: Công ty kinh doanh ngành nghề dịch vụ lưu trú du lịch là ngành nghề kinh doanh có điều kiện theo số thứ tự 230 Phụ lục 4 của Luật Đầu tư nhưng Công ty đã tiến hành hoạt động kinh doanh: ký hợp đồng và thu tiền của khách để cung cấp dịch vụ lưu trú khi chưa xây dựng xong khu nghỉ dưỡng, chưa được các cơ quan có thẩm quyền

cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự và chưa có biên bản kiểm tra về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan có thẩm quyền.

(ii) Về vấn đề phí duy trì: Trong phí duy trì mà Công ty đưa ra bao gồm luôn các chi phí phải trả cho Người giám sát/Cty quản lý khu nghỉ dưỡng (Điều 3.2 Phụ lục C). Điều này hoàn toàn vô lý và trái quy định của pháp luật. Mặt khác, Hợp đồng quy định khách hàng phải đóng một khoản phí duy trì hàng năm lên đến hàng triệu đồng, quy định tại Điều 3 Phụ lục C là hoàn toàn trái với quy định của pháp luật về hợp đồng cho thuê phòng lưu trú.

(iii) Về vấn đề hợp đồng mẫu do Công ty soạn sẵn: Hợp đồng do phía Công ty soạn sẵn theo mẫu. Phía khách hàng không có quyền đàm phán các điều khoản trong hợp đồng. Hợp đồng đưa ra rất nhiều điều khoản trái với quy định của pháp luật, gây bất lợi cho phía khách hàng trong khi phía Công ty chối bỏ các nghĩa vụ đương nhiên của mình theo luật định.

Vì vậy, yêu cầu Tòa án xử Hợp đồng sở hữu kỳ nghỉ số PBRC-S-076300 ngày 17/11/2019 giữa Công ty TNHH Khu du lịch Vịnh Thiên Đ và bà Nguyễn Thanh N vô hiệu do nhầm lẫn, do bị lừa dối và buộc Công ty TNHH Khu du lịch Vịnh Thiên Đ hoàn trả lại số tiền 287.157.000 đồng cho bà Nguyễn Thanh N.

- Đại diện theo ủy quyền của bị đơn Công ty TNHH Khu du lịch Vịnh Thiên Đ, bà Phạm Thị Kiều H2 trình bày:

Công ty TNHH Khu du lịch Vịnh Thiên Đ (Công ty) đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh H1 cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 3211745957, chứng nhận lần đầu ngày 10/11/2020.

Ngày 17/11/2019, bà Nguyễn Thanh N đã tham dự sự kiện do Công ty tổ chức tại tầng 30 - 34 Tòa nhà Lim Tower, số 9 – 11 Tôn Đức T, phường Bến Ng, Quận 1, Thành phố Hồ Chí M. Tại buổi sự kiện, Công ty đã giới thiệu về mô hình sở hữu kỳ nghỉ thông qua trình chiếu video và qua các thông tin do người dẫn chương trình của sự kiện thuyết trình. Nhân viên Công ty cũng trực tiếp giới thiệu về lịch sử phát triển của mô hình này trên thế giới, về đặc điểm của mô hình và các lợi ích khi khách mời sử dụng mô hình nghỉ dưỡng này, về Dự án của Công ty và mô hình Công ty đang triển khai tại Việt Nam, ghi nhận những chia sẻ và trả lời thắc mắc của khách mời nói chung, trong đó có bà Nguyễn Thanh N (Nguyên đơn).

Sau khi giới thiệu tổng quát, đối với khách mời có quan tâm và muốn tìm hiểu thêm như trường hợp của Nguyên đơn, từng nhân viên của Công ty sẽ giới thiệu chi tiết về sản phẩm, dịch vụ cũng như nội dung hợp đồng và các chính sách ưu đãi (nếu có). Khách hàng nếu đồng ý sẽ ký vào xác nhận đặt chỗ và hợp đồng sở hữu kỳ nghỉ sau khi nghiên cứu (nếu có nhu cầu). Trường hợp trong quá trình tìm hiểu, khách hàng có thắc mắc về hợp đồng sở hữu kỳ nghỉ hay về các quyền lợi, nghĩa vụ, chính sách liên quan, nhân viên Công ty sẽ giải đáp các câu hỏi, thắc mắc đó ngay tại chỗ để khách hàng thực sự hiểu về các nội dung hợp đồng sở hữu kỳ nghỉ và dịch vụ nghỉ dưỡng trước khi ký kết. Công ty hiểu rằng khách hàng

chỉ ký kết hợp đồng sở hữu kỳ nghỉ khi khách hàng đã hiểu rõ nội dung và có nhu cầu sử dụng dịch vụ nghỉ dưỡng.

Nguyên đơn đã ký với Công ty Hợp đồng sở hữu kỳ nghỉ số PBRC-S-076300 ngày 17/11/2019 (Hợp đồng), với tổng giá trị Hợp đồng là 555.914.000 đồng. Theo đó, Nguyên đơn đã được ghi nhận thanh toán cho Công ty tổng số tiền là 287.157.000 VNĐ, bao gồm: 267.957.000 VNĐ là số tiền Nguyên đơn thực tế thanh toán cho Hợp đồng và là một khoản thanh toán theo Hợp đồng; 10.000.000 VNĐ là số tiền Nguyên đơn không phải đóng và là khoản tiền Công ty tặng cho Nguyên đơn, được ghi nhận vào giá trị thanh toán và xuất hóa đơn tài chính hợp pháp; 9.200.000 NVĐ là khoản phí quản lý thường niên năm 2020 của Hợp đồng. Số tiền này được Nguyên đơn thanh toán thành nhiều lần, với tiến độ như sau:

Ngày 17/11/2019, thanh toán số tiền 138.758.000 VNĐ;

Ngày 24/11/2019, thanh toán số tiền 28.016.200 VNĐ;

Ngày 26/11/2019, thanh toán số tiền 10.000.000 VNĐ (khoản tiền Nguyên đơn được Công ty tặng mà Nguyên đơn không phải đóng);

Ngày 10/02/2020, thanh toán số tiền 101.182.800 VNĐ;

Ngày 19/02/2020, thanh toán phí duy trì năm 2020 là 9.200.000 VNĐ.

Trên cơ sở đó, tương ứng với từng đợt thanh toán, Công ty đã cung cấp cho Nguyên đơn đầy đủ các hóa đơn, chứng từ.

Nguyên đơn yêu cầu tuyên bố Hợp đồng sở hữu kỳ nghỉ số PBRC-S-076300 vô hiệu và yêu cầu Công ty hoàn trả lại cho Nguyên đơn 287.157.000 VNĐ (bao gồm số tiền Nguyên đơn thực đóng, số tiền Công ty tặng cho Nguyên đơn, số tiền Nguyên đơn thanh toán cho phí quản lý năm 2020 của Hợp đồng). Công ty không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn bởi các căn cứ để Nguyên đơn đưa ra các yêu cầu khởi kiện là không có cơ sở pháp lý.

Bản án dân sự sơ thẩm số 43/2022/DS-ST ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, quyết định:

Áp dụng các Điều 117, Điều 328, Điều 401, Điều 513 và Điều 514 Bộ luật Dân sự; Điều 14, Điều 15 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Khoản 1 Điều 11 Luật Trọng tài thương mại; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Tuyên xử: Không chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thanh N về tuyên bố Hợp đồng sở hữu kỳ nghỉ số PBRC-S-076300 ngày 17/11/2019 vô hiệu và buộc Công ty TNHH Khu du lịch Vịnh Thiên Đ hoàn trả số tiền 287.157.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo qui định.

Ngày 02 tháng 8 năm 2022, bà Nguyễn Thanh N có đơn kháng cáo toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bà Phạm Bảo T giữ nguyên nội dung kháng cáo và trình bày: Nội dung Hợp đồng sở hữu kỳ nghỉ số PBRC-S-076300 ngày 17/11/2019 được giao kết giữa bà Nguyễn Thanh N với Công ty TNHH Khu du lịch Vịnh Thiên Đ vi phạm điều cấm của luật. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thanh N.

- Đại diện theo ủy quyền của bị đơn, bà Phạm Thị Kiều H2 cho rằng cấp sơ thẩm xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thanh N là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa: Về chấp hành pháp luật, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong giai đoạn xét xử phúc thẩm. Về nội dung vụ án, cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thanh N về tuyên bố Hợp đồng sở hữu kỳ nghỉ số PBRC-S-076300 ngày 17/11/2019 vô hiệu và yêu cầu Công ty TNHH Khu du lịch Vịnh Thiên Đ trả lại số tiền đã thanh toán theo Hợp đồng nêu trên là 287.157.000 đồng là có căn cứ, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thanh N, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Công ty TNHH Khu du lịch Vịnh Thiên Đ (Công ty Vịnh Thiên Đ) được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh H1 cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 3211745957, chứng nhận lần đầu ngày 10/11/2020 (cấp đổi từ Giấy chứng nhận đầu tư số 371022000419 do UBND tỉnh Khánh H1 cấp lần đầu ngày 05/02/2013, chứng nhận thay đổi lần thứ ba và hiệu đính số Giấy chứng nhận đầu tư số 371022000419 ngày 27/01/2015) và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4201550314 đăng ký lần đầu ngày 05/02/2013, đăng ký thay đổi lần 10 ngày 04/12/2020 để đầu tư, thực hiện Dự án khu nghỉ dưỡng cao cấp E, tại các lô đất số D7a2, TT4, X6 thuộc Khu Du lịch Bắc Bán đảo Cam R, huyện Cam L, tỉnh Khánh H1. Theo đó, Công ty Vịnh Thiên Đ được phép kinh doanh dịch vụ lưu trú.

[2] Ngày 17/11/2019, bà Nguyễn Thanh N với Công ty Vịnh Thiên Đ (do ông Lê Hữu B1, Trưởng phòng Tài chính Thành phố Hồ Chí M là đại diện được ủy quyền) ký Hợp đồng Sở hữu kỳ nghỉ số PBRC-S-076300 (gọi tắt là Hợp đồng), với nội dung: Bà Nguyễn Thanh N mua tuần nghỉ dưỡng thứ 28, loại căn hộ nghỉ dưỡng G trong mỗi năm tính từ Năm Bắt Đầu đến khi hết thời hạn Dự án tại Khu Du lịch Bắc bán đảo Cam R, huyện Cam L, tỉnh Khánh H1 (Khu nghỉ dưỡng E). Khoản thanh toán phải trả khi Công ty xác định Ngày Khai trương Chính thức là 555.914.000 đồng; Tiền đặt cọc phải trả khi chấp nhận Hợp đồng là 444.731.000 đồng. Ngoài ra, Hợp đồng còn quy định về quyền nghỉ dưỡng, quyền và nghĩa vụ của Công ty Vịnh Thiên Đ và của Khách Nghỉ dưỡng, về chuyển nhượng và các quyền, nghĩa vụ khác phát sinh từ Hợp đồng.

Tại thời điểm ký kết Hợp đồng, các bên có đầy đủ năng lực pháp luật, năng lực hành vi dân sự, việc ký kết Hợp đồng giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện.

[3] Theo quy định tại khoản 3.1 Điều 3 của Hợp đồng: "Khách nghỉ dưỡng theo Hợp đồng này, đồng ý thuê phòng từ Công ty và Công ty, theo Hợp đồng này, đồng ý cho Khách Nghỉ dưỡng được thuê phòng trên cơ sở lặp lại định kỳ trong Khu Nghỉ dưỡng đối với Căn hộ Nghỉ dưỡng vào Tuần Nghỉ dưỡng trong Thời hạn Thực hiện Quyền Nghỉ dưỡng....". Như vậy, bản chất của "Hợp đồng sở hữu kỳ nghỉ" là hợp đồng cung cấp dịch vụ lưu trú, khách hàng không phải là chủ sở hữu căn hộ/biệt thự trong 01 tuần cố định mỗi năm đến khi hết thời hạn. Luật cũng không có quy định cấm giao dịch đối với "dịch vụ hình thành trong tương lai".

[4] Tại thời điểm ký kết Hợp đồng, Khu nghỉ dưỡng E vẫn đang trong quá trình xây dựng, chưa khai trương và chưa đi vào hoạt động chính thức, chưa cung cấp dịch vụ lưu trú cho khách hàng, nên chưa phải đáp ứng các điều kiện kinh doanh đối với ngành, nghề dịch vụ lưu trú theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Luật Doanh nghiệp; khoản 1 Điều 9 Luật Đầu tư về thực hiện quy định về ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và điều kiện đầu tư kinh doanh; khoản 1 Điều 49 Luật Du lịch về điều kiện kinh doanh dịch vụ lưu trú.

Ngày 29/12/2019, Công ty Vịnh Thiên Đ chính thức khai trương và đưa Khu nghỉ dưỡng E đi vào hoạt động, chính thức cung cấp dịch vụ lưu trú cho các khách hàng, Khu nghỉ dưỡng E đã đáp ứng đầy đủ các điều kiện kinh doanh dịch vụ lưu trú theo quy định tại khoản 1 Điều 49 Luật Du lịch, cụ thể: Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Khánh H1 cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số 948/GCN ngày 18//11/2019, Phòng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và Cứu hộ cứu nạn Công an tỉnh Khánh H1 có Văn bản số 1731/NT-PCCC ngày 15/10/2019, về nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh H1 ban hành Quyết định số 2562/QĐ-UBND ngày 04/9/2018 về phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường và Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước số 3176/QĐ-CT ngày 14/10/2019. Sở Du lịch tỉnh Khánh H1 có Văn bản số 1858/SDL-QLCSLT ngày 23/12/2019, về việc kiểm tra điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất và dịch vụ của Khách sạn nghỉ dưỡng E.

[5] Bà Nguyễn Thanh N cho rằng Công ty Vịnh Thiên Đ đã có những vi phạm như: Không hỗ trợ cho khách hàng trong việc chuyển nhượng, cho thuê quyền nghỉ dưỡng và gây khó khăn khi đặt ra điều kiện về phí chuyển nhượng cho bên thứ ba; bố trí 01 tầng của biệt thự là không đúng với ý nghĩa của "Biệt thự" và tiêu chuẩn của biệt thự tại Điều 3 Luật Nhà ở; thu các khoản phí duy trì là gây bất lợi cho khách hàng. Các nội dung nên trên không phải là điều kiện có hiệu lực của Hợp đồng.

[6] Hợp đồng sở hữu kỳ nghỉ số PBRC-S-076300 ngày 17/11/2019 và các phụ lục kèm theo được giao kết giữa bà Nguyễn Thanh N với Công ty Vịnh Thiên Đ phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 108, Điều 134, Điều 328 và Điều 405 Bộ luật Dân sự, không thuộc một trong các trường hợp giao dịch dân sự vô hiệu

được quy định từ Điều 122 đến Điều 129 Bộ luật Dân sự, không vi phạm Điều 117 Bộ luật Dân sự nên phát sinh hiệu lực.

Khoản 4.1 Điều 4 của Hợp đồng quy định *"Khách nghỉ dưỡng theo Hợp đồng này, cam kết không hủy ngang và đồng ý đặt chỗ để hưởng Quyền nghỉ dưỡng theo các điều khoản và điều kiện của hợp đồng này. Để đặt chỗ, khách nghỉ dưỡng sẽ thanh toán tiền đặt cọc cho Công ty theo Điều 5.2 và Phụ lục C"*. Bà Nguyễn Thanh N đã thanh toán cho Công ty Vịnh Thiên Đ theo Hợp đồng là 287.157.000 đồng, sau đó bà N không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo cam kết là vi phạm nghĩa vụ thanh toán của Hợp đồng. Theo quy định tại khoản 10.2 Điều 10 của Hợp đồng thì bà Nguyễn Thanh N không được hoàn trả số tiền đã thanh toán nêu trên.

[2.5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Cấp sơ thẩm có sai sót về số liệu đối với tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà bà Nguyễn Thanh N đã nộp, nên cần phải sửa án sơ thẩm về án phí sơ thẩm cho phù hợp

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thanh N. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng Điều 117, Điều 328, Điều 401, Điều 513 và Điều 514 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 11 Luật Thương mại; Điều 14, Điều 15 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thanh N về: (1) Tuyên bố Hợp đồng sở hữu kỳ nghỉ số PBRC-S-076300 ngày 17/11/2019 được giao kết giữa bà Nguyễn Thanh N với Công ty TNHH Khu du lịch Vịnh Thiên Đ vô hiệu; (2) Buộc Công ty TNHH Khu du lịch Vịnh Thiên Đ hoàn trả cho bà Nguyễn Thanh N đã thanh toán theo Hợp đồng là 287.157.000 đồng *(Hai trăm tám mươi bảy triệu một trăm năm mươi bảy ngàn đồng)*.

2. Về án phí:

2.1. Sửa án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Nguyễn Thanh N phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu tuyên bố hợp đồng vô hiệu không được chấp nhận và 14.357.850 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu hoàn trả tiền đã thanh toán theo Hợp đồng không được chấp nhận. Tổng cộng, bà Nguyễn Thanh N phải nộp 14.657.850 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ 7.178.500 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0017709 ngày 28/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Bà Nguyễn Thanh N còn phải nộp 7.479.350 đồng án phí sơ thẩm dân sự.

2.2. Án phí dân sự phúc thẩm

- Bà Nguyễn Thanh N phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm. Được trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0002452 ngày 12/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Bà Nguyễn Thanh N đã nộp xong án phí phúc thẩm dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- TAND TP. Nha Trang;
- VKSND TP. Nha Trang;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hữu Viên